

Số: 21/2026/QĐST-HNGĐ

Quảng Trị, ngày 04 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 10/2026/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Hồng Q, sinh năm 1982; CCCD số 062182000912 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 19/4/2021; địa chỉ: TDP I, Phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

- Bị đơn: Nguyễn Thanh X, sinh năm 1982; CCCD số 044082012196 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/6/2021; địa chỉ: TDP I, Phường Đ, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thanh X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thanh X nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh chị cùng khai quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Ngọc Thanh T, sinh ngày 06/06/2008 và cháu Nguyễn Tiến D, sinh ngày 18/8/2010.

Anh chị thỏa thuận thống nhất sau khi ly hôn giao hai cháu Nguyễn Ngọc Thanh T và cháu Nguyễn Tiến D cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cùng phù hợp với nguyện vọng của hai cháu muốn ở với mẹ. Anh chị thỏa thuận thống nhất anh X không đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị Q và anh X cùng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Anh chị thỏa thuận chị Q chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Q đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án ký hiệu BLTU/26E, số 0000060 ngày 07/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chị Q được nhận lại 150.000 đồng từ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 1 – Quảng Trị;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Quảng Trị;
- Các đương sự;
- UBND phường Đồng Thuận, Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Lệ